

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030**  
**tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**  
**KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2026 nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Quảng Ngãi là **45.717,7 tỷ đồng**, cụ thể:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương dự kiến là **14.266,4 tỷ đồng**, bao gồm:
  - Vốn trong nước là 14.031,2 tỷ đồng;
  - Vốn nước ngoài (ODA) là 235,1 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách địa phương là **31.451,3 tỷ đồng**, bao gồm:
  - Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung là 17.638,6 tỷ đồng;
  - Nguồn vốn xổ số kiến thiết là 1.531,8 tỷ đồng;
  - Nguồn thu tiền sử dụng đất là 12.000 tỷ đồng;
  - Bội chi ngân sách địa phương là 280,9 tỷ đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục tổng hợp và các Phụ lục 1, 2, 3, 4, 5 kèm theo Nghị quyết)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án phù hợp với khả năng nguồn vốn, trong đó, tập trung đầu tư cho các dự án trọng điểm, các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 8 năm 2025.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2025./.*

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường và đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐDBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT, Cthđnd(Nmk).

### **CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Tuy**